TOÀ ÁN NH DÂN **HUYỆN UH– TP HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 59/2020/QĐST-HNGĐ	*UH, ngày 28 tháng 4 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬNCỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 73/2020/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2020, giữa:

**** Nguyên đơn***: Anh Dương Văn L, sinh năm 1988

Nơi ĐKHKTT: xóm 3, xã ĐC, huyện KB, tỉnh Hà Nam.

**** Bị đơn***: Chị Nguyễn Thị Phương N, sinh năm 1989

Nơi ĐKHKTT: thôn VN, xã LB, huyện UH, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nH và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Dương Văn L và chị Nguyễn Thị Phương N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tình cảm: Anh Dương Văn L và chị Nguyễn Thị Phương N thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh L và chị N có 03 con chung là Dương Gia H – sinh ngày 10/8/2011; Dương Gia L1 – sinh ngày 16/12/2013 và Dương Minh N2 – sinh ngày 03/01/2016. Giao chị N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả ba con chung Dương Gia H, Dương Gia L1 và Dương Minh N2. Anh L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng

tháng cho chị N số tiền 15.000.000 đồng/tháng, cụ thể vào ngày 05 hàng tháng và bắt đầu từ tháng 4 năm 2020 cho đến khi có thay đổi hoặc có đề nghị mới.

Anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

"Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh h□ởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi d□ỡng, giáo dục con thì ng□ời trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của ng□ời đó".

2.3. Về tài sản, công sức và công nợ chung: anh L và chị N đều không yêu cầu Tòa giải quyết.

2.4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thương vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án; Chấp nhận sự tự nguyện của anh Dương Văn L nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, được đối trừ vào 300.000 đồng dự phí đã nộp theo Biên lai số 0009585 ngày 17/03/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện UH.

3. ***Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ny sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.***

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện UH;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tô Thanh Phong